

# DIỄN GIẢI KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA



HT. THÔNG BỬU

*Nguồn*

<http://www.thuvienhoasen.org>

*Chuyển sang ebook 30-6-2009*

*Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com*

[Link Audio Tai Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

## MỤC LỤC

- I. MỞ ĐỀ
- II. NỘI DUNG
- III. TÓM KẾT
- HẾT**

## I. MỞ ĐỀ

Nhà văn viết một quyển sách kiệt tác mà không đặt đúng tên thì quyển sách mất một nửa giá trị. Đúng về phương diện tôn giáo, người đọc, tụng kinh điển mà không hiểu ý nghĩa tên quyển kinh thì việc đọc, tụng ấy không đạt sự lợi ích trọn vẹn.

Hội Pháp Hoa của Nhật Bản, hơn sáu mươi triệu hội viên, trình độ chênh lệch, nên chủ hướng của Hội là chỉ phổ truyền có một câu chuyện niệm đề kinh : **Nam mô Đại thừa Diệu pháp Liên hoa kinh**. Trước khi niệm, được nghe diễn giảng. Khi nào liễu nghĩa từng chữ của đề kinh, lúc bấy giờ mới hạ thủ công phu, tức là mới chuyên chú niệm và trì đề kinh. Niệm và trì chứ không còn ở thời kỳ đọc và tụng. Việt Nam hơn Nhật Bản là hành Tăng, tín đồ tu Pháp Hoa kinh, tu trọn bộ, ít nhất cũng phẩm Phổ Môn (*phẩm thứ 25*). Luyện nhĩ căn viên thông, quán chiếu và thọ trì để chứng đắc Diệu Âm – Quán thế Âm – Phạm Âm – Hải Triều Âm – Thắng Bí Thế Gian Âm. Nhưng mà buồn thay, người ta chỉ tu chín chữ, tức là chỉ có đề kinh Pháp Hoa,

nhưng mà người ta niệm và trì, còn mình tu đến trọn bộ, hoặc một phẩm song mình chủ yếu chỉ đọc hoặc tụng thôi. Cho nên tình hình và thành tựu tu được cũng khác xa nhau. Đọc tụng khác xa với thọ trì, cúng Phật khác với tu Phật.

Vậy nên, tại Đạo tràng Diệu Pháp Liên Hoa – Tổ đình Quán Thế Âm chủ trương "đọc tụng thọ trì" kinh Đại thừa Diệu Pháp Liên Hoa (toàn bộ). Nhưng trước khi đọc tụng trì thì vị tu học cần phải "liễu nghĩa" kinh. Muốn liễu nghĩa hoặc hiểu nghĩa kinh thì trước hết phải hiểu đề kinh, để rồi liễu nghĩa đề kinh.

## II. NỘI DUNG

Đề kinh Pháp Hoa, nếu tính theo số chữ đề trì niệm thì có chín chữ : "Nam mô Đại thừa Diệu pháp Liên Hoa kinh". Nếu tính đúng theo tên đề Bộ kinh thì có mười bốn chữ : "Đại thừa Diệu Pháp Liên Hoa Giáo Bồ Tát Pháp, Phật Sở Hộ Niệm".

Giải nghĩa đại cương chín chữ :

### 1. Nam mô :

Nam mô (Namah) còn đọc là nãng mô, na ma, nãng mạc... dịch nghĩa là : Quy y, quy mạng, lễ bái, cúng dường, cứu ngã, độ nhân...

### 2. Đại thừa :

Thừa nghĩa là thặng. Thặng dịch nghĩa là xe, chiếc xe lớn. Ý nói pháp môn Tiểu thừa chỉ lo độ mình còn pháp môn Đại thừa ví như chiếc xe lớn, tự chở mình và chở nhiều người khác, loài khác. Kinh Đại thừa là những bộ kinh rộng độ cho các pháp giới chúng sinh đến đích thành Phật. Trong những Bộ kinh Đại thừa chia làm hai loại : Quyền Đại thừa và Thực đại thừa. Kinh Pháp Hoa là bộ kinh thuộc về Thực Đại thừa.

Tu theo kinh điển Đại thừa đúng nghĩa là không chỉ đọc suông, dù đọc tụng thông suốt, kể cả thuộc rành rẽ từng câu, từng chữ cũng chưa phải tu theo Đại thừa. Phải hiểu nghĩa kinh. Phải thực hành đúng phương pháp kinh hướng dẫn. Phải áp dụng lời kinh vào đời sống hàng ngày của chính mình và nhiều người, nhiều loài chung quanh mình.

### 3. Diệu Pháp :

Thế nào là pháp Diệu ? Toàn bộ kinh, câu nào, chữ nào cũng đều là pháp Diệu cả. Nàng rồng tám tuổi nghe kinh Pháp Hoa liền đắc quả thành Phật trong nháy mắt. Năm ngàn người bỏ pháp hội ra đi. Hiện bảo tháp từ đất vọt lên... mỗi mỗi đều là pháp Diệu.

Từ pháp thô, tu chuyển sang pháp tế. Từ pháp tế tu luyện chuyển sang pháp vi thì ai ai cũng có thể tu luyện được. Nhưng từ pháp Vi, tu luyện để chuyển sang pháp Diệu thì rất ít người chứng đắc, nhưng cũng còn có người đắc. Từ Diệu nhập vào Diệu hữu thì trong giới tu học Phật chưa có số đông.

Gom Tập niệm về Chính niệm vẫn chưa là Diệu. Từ Chính niệm tung trải ra Vạn niệm vẫn chưa là Diệu. Từ Vạn niệm quy về Tam niệm (pháp môn Tịnh độ) vẫn chưa là pháp Diệu. Từ Tam niệm quay về Nhị niệm (pháp môn Thiền quán, kể cả Trung quán song chiếu) cũng chưa là pháp Diệu. Từ Nhị niệm bùng khai Nhất niệm (tức là Vô ngôn, vô tự) cũng chưa là pháp Diệu. Khi nào chứng đắc Vô Sinh Pháp Nhân, khi nào Ứng Vô Sở Trụ, khi nào Trí Đạt Vô Sinh, khi nào Diệu Âm, Quán Thế Âm, Phạm Âm, Hải Triều Âm, khi nào đắc Tổng trì, khi nào đắc Diệu Trang Nghiêm Vương, khi nào trải hạnh nguyện Phổ Hiền... lúc bấy giờ mới gọi là pháp Diệu.

#### ***4. Liên Hoa :***

Giải nghĩa Liên Hoa là bông sen thì ai mà không biết ! Đồng ý là trong các loài hoa thì hoa sen là loài hoa có nhiều đặc biệt hơn các loài hoa khác. Nhưng tại sao Đức Phật lại mượn tên loài hoa này để đặt tên bộ kinh quan trọng ? Chúng ta sẽ được giải thích rằng : kinh Diệu Pháp là kinh nêu rõ phương pháp tu chứng Diệu hữu, dành cho những ai nhập trần mà không nhiễm trần. Bông sen là loài hoa vào bùn không nhiễm bùn, cho nên Đức Phật mới mượn tên loài hoa này để đặt tên cho đề của bộ kinh.

Thứ nhì, ai chịu trầm tư để đạt cả lý lẫn sự thuộc về sức sống của loài hoa này thì người ấy ngộ được lý tám chiều của Bát Nhã. Đồng ý Bát Nhã không đơn thuần ở lý tám chiều, nhưng nếu không mở cửa nguyên lý tám chiều thì hỏi đến bao giờ nhập vào nhà Bát Nhã ? Kinh Pháp Hoa không đơn thuần ở nguyên lý Nhất thừa, mà nó hàm chứa tất cả nguyên lý Bát Nhã. Cầu một cây và thuyền thúng đáy nằm song song với nhau và cùng chung một lợi ích. Đó là giúp người sang sông. Khi đã sang bờ rồi thì ai còn cần thuyền thúng đáy hoặc cầu một cây để làm gì nữa. Khi đã giải thoát, đã chứng đắc quả vị chính giác rồi thì còn cần nương tựa Pháp Hoa, Bát Nhã làm gì nữa ? Nhưng khi chưa giác ngộ mà không y theo phương pháp Diệu hữu của Pháp Hoa để

tu thì làm sao chứng đắc "Chân không" của Bát Nhã ? Chân không và Diệu hữu cả hai đều thân thiết. Nếu thiếu một thì người tu luyện không bao giờ chứng đắc. Phải trung quán song chiếu, nghĩa là phải quán giả và quán Chân không. Một mình Tề Thiên đến thời kỳ đó phải có hai tên : Tôn Hành giả và Tôn Ngộ Không, tức là phải trung quán song chiếu, tức là quán và chiếu , chiếu cả giả lẫn không.

Còn nhiều nguyên do để hoa sen được ghi tên vào đề bộ kinh Diệu Pháp Liên Hoa, nhưng nếu có giải thêm hàng trăm nguyên do nữa thì cũng là phụ mà thôi. Điều đáng hiểu mà chúng ta chẳng chịu hiểu và điều này là điểm chính yếu của danh từ hoa sen được ghép với bộ kinh Pháp Diệu, để thành đề kinh Diệu Pháp Liên Hoa, đó là cái hoa sen nở trên đầu của mỗi người, cũng như hoa sen ngàn cánh nở nơi nhục kế của Đức Phật tại Hội thuyết kinh Thủ Lăng Nghiêm vậy !

Kinh Thủ Lăng Nghiêm không phải khởi từ miệng của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, mà là do một Đức Hoá Phật, tức là Đức Phật Thích Ca hóa thêm một đức Phật Thích Ca thứ hai. Lúc ấy trên đỉnh đầu Đức Phật Thích Ca có Đức Phật thứ hai, ngồi trên hoa sen ngàn cánh, tuyên thuyết thần chú Thủ Lăng Nghiêm :

*Bấy giờ Đức Phật*

*Từ giữa nhục kế*

*Phóng trăm hào quang*

*Giữa mỗi vọt mạnh*

*Ngàn cánh sen báu*

*Hoá thân Đức Phật*

*Ngồi giữa hoa sen*

*Đánh phóng mười sáng*

*Trăm báu quang minh*

*Đều hiện rõ ràng*

*Thần Kim Cương chấn tích*

*Mười cát sông Hằng*

*Cầm chày chống núi*

*Đầy khắp hư không*

*Đại chúng nhìn thấy*

*Kính sợ thừa rằng*

*Cầu Phật thương cứu*

*Nhất tâm nghe Phật*

*Đức Phật trên đánh*

*Phóng quang chiếu xa*

*Tuyên thuyết thần chú.*

Kinh Thủ Lăng Nghiêm là thời kỳ hoa sen ngàn cánh nở nơi đỉnh đầu của Đức Thế Tôn. Kinh Pháp Hoa thì hoa sen hợp với kinh Đại thừa Pháp Diệu thành tên bộ kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Vậy trình độ thọ trì kinh Pháp Hoa là trình độ đọc, tụng để hiểu biết và hành trì theo phương pháp vi diệu, hầu giúp cho trăm dây thần kinh nơi Bách hội của mỗi hành giả, mỗi dây thần kinh tỏa mười tia sáng. Ngàn tia sáng trên đỉnh đầu thành một hoa sen bằng ánh sáng. Ngàn cánh sen nở nơi hành giả Pháp Hoa kinh, điều kiện sơ khởi bắt buộc phải hợp đủ bốn chữ : Diệu Pháp và Liên Hoa.

Có pháp Diệu mà không dám nhập trần thì chỉ mới đạt có một nửa. Trái lại, nếu nhập trần mà thiếu pháp Diệu thì lại càng thiếu sót hơn, Nhập trần không nhiễm trần, đó là Liên Hoa. Không nhiễm trần vẫn chưa đủ, cần phải nở hoa giống như sen. Nở hoa vẫn chưa đủ, cần phải tỏa hương, phoi nhụy, hiến đời. Tỏa hương, phoi nhụy vẫn chưa đủ, cần phải có hạt quả hiện tiền (hoa quả đồng thời).

Nói chung là chẳng những bắt chước hoa sen, sống đúng như cách sống của hoa sen mà chính bản thân mình nơi đỉnh đầu phải nở một hoa sen ngàn tia

sáng, như Đức Phật ở Hội Thủ Lăng Nghiêm. Như thế mới gọi là Liên Hoa, như thế mới gọi là Diệu Pháp.

### **5. Kinh :**

Kinh và Sách, hai ý nghĩa khác nhau. Sách thuộc diện văn hoá dòng đời, kinh thuộc diện lời giáo huấn của tôn giáo. Sách nặng về phần vật thể, kinh nặng về tâm linh, cũng có bao gồm vật thể. Kinh nằm riêng địa hạt tôn giáo. Mỗi tôn giáo có một số quy ước về kinh của tôn giáo đó : kinh Vệ Đà của đạo Bà La Môn, kinh Thánh Cựu Ước và Tân Ước của đạo Ki Tô... riêng đạo Phật thì lời dạy của Đức Phật Thích Ca, trong đó có một số lời đối thoại của hàng Bồ tát, hàng trời, thần, quỷ, rồng, người. Suốt 49 năm trên lịch trình truyền bá của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, giáo pháp của Ngài được chia làm ba phần : Kinh – Luật – Luận. Kinh cũng có nghĩa là xâu kết từng lời dạy thành một hệ có sau trước. Bài học này chỉ nêu khái niệm về chữ kinh, chứ giảng giải về chữ kinh thì còn nhiều chi tiết. Xin quý vị tham khảo sâu về chữ kinh nơi các tài liệu liên quan.

### **Kinh Pháp Hoa**

Chữ kinh này thuộc về kinh chứ không phải luật, luận, do Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và chư vị Bồ Tát tuyên thuyết tại Hội Pháp Hoa, núi Linh Thứu (Aán Độ). Ngoài những lời dạy của Đức Phật và Bồ Tát thì còn có một số câu đối thoại của thánh chúng tại Hội Thượng Pháp Hoa. Sau khi Đức Phật nhập Niết Bàn, trưởng lão Ma Ha Ca Diếp tập hợp một ngàn vị Thánh Tăng để kết tập giáo pháp của Đức Phật lại thành hệ thống. Cũng ví như sợi chỉ kết những hạt chuỗi lại thành một xâu chuỗi vậy !

Đại hội kết tập này, do ngài Tôn Giả A Nan tường thuật, chín trăm chín mươi chín vị Thánh Tăng nghe và đồng ý thì Ban biên tập mới ghi chép vào lá bối, sau này mới có ấn bản ấn hành phổ biến sâu rộng. Đại hội kết tập này tuy kết tập nhiều bộ kinh, nhưng bộ kinh quan trọng nhất, có tính tổng quát, đó là bộ kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa.

### **III. TÓM KẾT**

Bài viết này trình bày đại cương những nét cần thiết về tên của đề bộ kinh Pháp Hoa, gọi cho đủ là Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, Giáo Bồ Tát Pháp, Chư Phật Sở Hộ Niệm. Dù tóm lược đại cương, nhưng chúng tôi hy vọng giới học Phật, nhất là các vị hành giả Pháp Hoa kinh dễ dàng nắm bắt phần thực dụng của các phẩm kinh, toàn bộ kinh.

Bài viết giới hạn số trang, nên không tài nào đầy đủ mọi dẫn chứng, nhất là phần giải nghĩa văn tự. Mong sự cảm thông và xin mời chúng ta cùng thâm sâu từng bài học, tiếp tục đi sâu vào từng phẩm kinh của toàn bộ kinh. Cũng xin lưu ý và xin lỗi quý độc giả, các bài giảng Pháp Hoa kinh là chủ đích đến với hành giả Pháp Hoa, chứ không thể vừa ý đối với độc giả, xin quý vị độc giả niệm tình tùy hỷ :

*Phật pháp chẳng lìa thế gian pháp*

*Bông sen chẳng rời bùn*

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa chẳng lìa xa phương pháp sống của mọi người giữa dòng đời trong đục.

Cầu nguyện Phật Tổ gia hộ chúng ta, chư Thiên giới, chư tôn Hộ pháp hộ trợ chúng ta sớm liễu thông Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa kinh. Bộ kinh tối tôn, tối mật và thù thắng nhất, một bảo pháp chung của muôn loài....

(Còn tiếp)

(Tập-chí nghiên-cứu Phật học số 2/2001)

**HẾT**